

NĂM THỨ NHÌ SỐ 88

MỖI SỐ 0 \$ 20

JEUDI 17 OCTOBRE 1918

LE COURRIER DE L'OUEST
(Edition en Quốc-Ngữ)

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : VÕ-VĂN-THOM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

DINH GIA BÁN TRONG CỘT ĐỒNG ĐƯƠNG

Bản chữ Quốc-ngữ

Tron năm..... 5 \$ 00
Sáu tháng..... 3 00

Bản chữ Langsa

Tron năm..... 3 \$ 00
Sáu tháng..... 2 00

Bản Quốc-ngữ và Langsa

Tron năm..... 7 \$ 00
Sáu tháng..... 4 50

安
河
日
報

PUBLICITE

Ai muốn rao báo về
việc mua bán và mua
nhật báo xin do Bản quán
mà thương nghị.

Mua nhật trình kẻ từ
đầu và giữa tháng và phải
TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bản lẻ mỗi số 0\$20.



Cai bài: « Sự tích gục Âu-châu » hay lắm.

Nga-la-tur (Rút-xi), Áo-quốc (Ô-trích), Tiê-như-kỳ (Đức-kỳ), Y-chi-loi (Ita-ly).

CANTHO — IMP. DE L'OUEST

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho dặng mạnh giới, thì hãy hỏi thăm mấy người lớn cùng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhứt hạng bảo chế y sanh, tại đường CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán ròng những thuốc nhứt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng ướn, không khi nào thấy người Annam tới mua mà bảo đắt hơn người Tây đâu.

NHỮNG THUỐC THẦN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu này dùng mà bỏ, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người dờn bà có thai dùng thì con mình sanh ra có da thịt và mạnh giới.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bệnh nha phiến rất mau và không có phá đau

BÁN RÒNG THUỐC THƯỢNG HẠNG
và nhiều hiệu có danh tiếng đầu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt bực nhứt.

Chánh tiệm trừ thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mất máu xanh xao, lại ướn nó thì ngừa dặng các chứng bệnh ho, lao tổn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hiệu nghiệm vậy.

HÀNG HẬU-GIANG

vốn dặng 60.000\$

Hàng này của Longsa và Annam hùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nội tắc một đều là tại Saigon có món chi, thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Cũng gởi hàng cho các xứ xa; ai mua món chi xin viết thư ngay cho HÀNG, thì HÀNG sẽ gởi hàng lập tức. Xin quý vị đến hàng xem chơi thì rõ.

TỈNH LONG-XUYỀN

LỜI RAO

Lời rao cho ai nầy dặng hay rằng cái cầu ngan rạch Cai-Dung gần K. 6.3000, là đường Longxuyên đi Cầntho, nhà nước. đang sửa lại, nên xe đi không dặng.

Chừag nào sửa rồi, sẽ có lời rao khác cho bá tánh hay.

Longxuyên, le 21 Septembre 1918

Quan chủ tỉnh ký: LE BRET

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

1. — Đồng ca phóng trái.....	An Hà.
2. — Quốc trái khuyến ca.....	V. V. T.
3. — Kinh Đồng bào (à mes compatriotes).....	V. V. T.
4. — Bàn về sự quốc trái.....	AN-HÀ-NHỰT-BÁO.
5. — Quốc trái khuyến thơ.....	Khuyến-học-hội Cầnthơ.
6. — Lời khuyên phụ tá quốc trái.....	L. Q. C.
7. — Bàn về hội nông nghiệp.....	ĐẶNG-VĂN-CHIẾC.
8. — Quốc trái năm 1917.....	
9. — Hi tin.....	
10. — Đèn bà nên biết.....	ĐẶNG-VĂN-CHIẾC.
11. — Truyền kỳ u lục.....	Tiêu-nhi-Lang
12. — Cách bắt muỗi (manière de se débarrasser des moustiques).....	T. V. V.
13. — Cách trị con mắt khi rít vào (Emploi de la graine de lin contre les corps introduits dans l'œil).....	T. V. V.
14. — Đi máy bay rất dạn dĩ.....	
15. — Máy bay bên nước Nhứt-bồn.....	
16. — Luận về sự sống của con người và loài thú.....	
17. — Sự chữa ghen của thú vật nhà.....	
18. — Về sự ếp của loài chim chóc hao lâu rồi mới nở.....	
19. — Thời sự. Giá bạc, giá lúa.....	

附借國債
SOUSCRIVEZ A
L'EMPRUNT
NATIONAL
義民必宜
Nghĩa-dân nên mua
giấy Quốc-trái

Đồng ca phóng trái

Chúng tộc ta, chúng tộc ta;
Phân trách nhiệm, với nước nhà;
Phóng quốc trái, nghĩ gần xa;
Ơn giúp trước, chừag về già;

Này sắp tới, cho cần cả;
Phóng quốc trái, trả thù mà;
Ta sung sướng, việc càng qua;
Ta gần gũi người cách xa;
Sống tiến bạc văn sa trường;
Đừng tiếc của, với thương bạn;
Người có nước, vật có đoàn;
Việc phải làm, chớ nhương nhương;
Khởi liêu chết, giữa cương trường;
Người thương quốc, đã nhọc nhằn;
Đàn Đức tặc, trái lòng thương;
Thương dân đói, người quê hương;

Quê hương ham thắng trận,
Quê bốn ấy nhớ dân,
Nam-kỳ dân thuộc địa;
Quốc trái huân dương cần,
Cho vay người dưng học,

Đặng đến bon ghĩ dân.
Thượng quốc công nuôi dạy;
Rằng hết đạo từ thần!
Thần từ chung lo cuộc nước nhà.
Tránh nói mang già lãnh đường xa;
«Trái chủ vấn lo cho tộc đáng»
«Cò đoán thể nữa lý người ta»

Dân ta bốn quốc cõi Nam xa,
Người Pháp quê nhà miêng Âu đó;
Lại qua thân cận cùng nhau;
Cùng nhau ăn uống trước sau một nhà;
Của tuy ít dòng người cũng khá,
Tình đã thâm muốn thuở còn mong.
Mong là ý hiệp tâm đồng,
Tâm đồng kẻ cha người công nương nhờ;
Phóng trái nửa bình lương ban trợ,
Chỉ trị cho thắng trận bốn quân;
Pháp dân thượng quốc hiệp quân,
Chỉ lo báo chúng thủy chung nhân loại.
Giống nào sự xung, phong hăm trận,
Còn đợi chờ giống tướng khải hoàn;
Bao nhiêu thành quách phục hoàn,
Tiền hồi của gác sửa sang thành trì.
Anh em ngóng khải ca binh trị,
Đàn đoàn mau phóng trái đường quân;
Rồi dân ca tụng tào dân,
Bỏ khi đó địa, bỏ lẩn nào cang.
Nào cang đã hao mòn nói giống,
Bỏ địa vì thương tướng nước dân;
Cho vay lấy chức nghĩa thân,
Trá sự sự-quốc bỏ thân chiến trường.
Ấy phạm lợi quyền là thương,
Ấy tình trường phước âm còn dài;
Ôn vì non nước bấy nay,
Đống bảo chờ nệ hội này cho vay.
Cho vay giúp nước ai n,.
Cổ tiền chớ để chôn hoài làm chi.

An-là

**Mua giấy quốc trái
thì là mình tỏ tình biệt
ơn Nhà-nước Langsa
nên mình mới dặng an
cư lạc nghiệp.**

QUỐC TRÁI KHUYẾN CA

Anh em ta, chúng tộc ta!
Phận sự làm dân của nước nhà.
Phóng quốc trái, nghĩ cho xa;
Tiền huyết mạch, chước về già.
Mua phiếu phóng trái, mừng trông
[khải ca;
Đem tiền ra giúp sức, trả thù lờ
[màu sa.
Ta nay ngồi sung sướng, thương
[đến bọn đường xa.
Chiến trường người gỏi tuyệt;
Tiền bạc ta giúp lương.
Người thương nước, vật thương
[đoàn.
Chớ thương lẫn, đồng tiền bạc,
Mà không giúp nước thương ban.
Việc làm phải chớ nhúc-nhắc?
Nhúc-nhắc ai còn giám cho vay;
Sanh tử không thương người chiến
[trường;
Thái bình Mậu-quốc mới tự do.
Thái bình Đức-tộc dân vô an nhân!
Muốn thắng trận nghĩ cho trường?
Pháp thắng thì Nam nghĩa lợi dân;
Nam-kỳ nhờ trị bấy lâu thân;
Công nuôi dạy, tập văn minh.
Bỏ hủ lậu, giữ huyền hoành!
Đàn Nam-thổ, nhờ ơn đền,
Cho vay tiền bạc nghĩa không quên;
Trợ hiểm phò nguy ấy mới nên,
Sẵn tiền đâu chiến đấu?
Cổ của dưỡng binh nhung.
Giặc gì tiền cũng thắng;
Mạnh gì thể phải hơn.
Langsa thương quê vác,
Chiến tranh vì dân tình;
Một tiếng diên ập bộ;
Muôn người giáp chiến trường.
Muốn cho ngoài trong tịnh,

Mới có phiếu vay tiền:
Ta muốn mau thắng trận,
Tiền trợ chớ lura lẫn.
Người ta phôi mặt ngời,
Còn chẳng tưởng tâm thần!
Mình nay giúp tiền bạc,
Giữ cho đáng thần dân;
Lợi quyền sao lại chẳng?
Đâu được nhân sớm trưa?
Sớm trưa chẳng được bụng vừa,
Rồi ra thông thả cây bừa nghiệp an.
Chừng rồi loạn lạc cư dân;
Ấu ca lạc lợi phong trần bốn xu!
Sum vầy đoàn thể Á, Âu,
Thanh-vân được lúc đồng bào lên
[thang.
Một phen mở cõi dinh hoàn,
Tiền vay nhờ sức bốn bang nhơn
[tinh!
Trong ngoài Âu-Á thịnh thịnh!
Anh hùng đất Pháp, phước danh
[Nam-kỳ.
Lòng gan ta mở từ đây;
Cho thấy thấy bụng tro này hẳn cho.
Mở mang kéo chẳng hồ đồ.
Cổ tiền giúp sức dành đua Đức-nhân.
Giữ của làm gì phụ cổ hương?
Cho vay lợi giữ mỗi cang trường.
Nước Đại-Pháp mạng đế-vương;
Vi đường vinh hiển tranh cường
[khải ca.
Cúi lòn muốn quê-hương thông thả,
Khẩn cầu cho dân xã an nhân.
Thương thay nước Pháp lắm than!
Chiến tranh đồ thần dân gian cơ
[hàng!
Quốc trái cậy dân đứng bản làng?
Thanh nhàn nhờ nhờ nước nguy
[cơ.
Cho vay đừng có đánh lừa?
Tổ ban lạm của mình dư xài dùng.
Rồi đây sẽ mong hồi khoả sống,
Vay một trăm còn có bảy mươi.
Bốn lý là chắc đồng lời,
Rõ ràng lợi thiệt không đời nào sai.

Bút mực ký rành rành trên giấy:
Pháp tên còn chắc cả mọi điều.
Cho vay chớ hẹn mai chiều,
Nước vay mới chắc bằng nhiều sự
[hơn.
Đâu đó có thành tri kho sàng;
Trong ba ngàn triệu rười thăm gì?
Nước giàu số ấy kể chi?
Cho vay được có lúc nay biện
[dùng.
Giấy tờ ấy có dấu vẽ bóng;
Khế khoán nầy đã đóng ấn kèm.
Pháp ban công tào rất nghiêm,
Giữ đường ưu thắng vay thêm cần
[dùng.
Cho vay nước đừng ai ai ngại?
Cách để dành vốn để lợi sanh.
Nước nhà giữ của cho mình.
Kho tàng xứ xứ kinh dinh bốn bản;
Cho ra vốn đó rõ ràng,
Rõ ràng của chắc muôn ngàn bảo kẻ.
Đời đời là cách hay trên thế;
Huê lợi người Pháp kể năm dư.
Năm quan sáu rười thừa trừ;
Số này còn lại lợi dư không trừ.
Phóng trái thiệt là đều công sự;
Thi ân còn có lợi tư nan;
Nhìn xài cũng đã dư ăn;
Cho vay thấy lợi chắc hơn để dành.
Nhỏ nhoi số để dành để đập;
Mua chạc tờ giữ vốn giữ lời.
Nam-kỳ dân vật ai ơi!
Hội này là hội ông trời giúp ta,
Coi như nước Cao-mang phước già,
Thấy như Lão thiên hạ quê mùa!
Nghĩa còn đem của giúp vua.
Huôn chi mình! lại không mua
[phiếu bằng.
Sao xu xi sai tiền không quản?
Mà sức sẽ nhúc nhắc cho vay?
Rao cho ai nấy dặng bay,
Cho vay là chước thờ ngay nước
[nhà.
Luân lý học của người nước lạ,
Sanh tồn lo ta muốn thái-bình.

Pháp ban trác trác lòng thành;
 Vay tiền giúp sức mạnh tranh dân
 [quyền.
 Nếu dân nước không mong xuất
 [hiện
 Thì người Nam mất tiếng phương
 [danh;
 Ba lần kia đã lòng đành,
 Lần này là bốn chớ khoan tay
 [dòm.
 Sự ái quốc nhơn sanh tự có,
 Vay của dân thời độ ư kim.
 Bây giờ thế sự xu kiêm!
 Đặng thương quốc khải hoàn thân
 [Đức-tặc.
 Xưa có chữ: Quốc dân đồng lợi lạc;
 Bốn phận dân đứng giáo dục cuộc
 [cho vay?
 Đả rắng thân hệ nam nhi!
 Đứng nhĩ nữ giả cao chếp thấp?
 Người Đại-pháp dân đoàn hai cấp,
 Cấp dư ăn không thắc thồm đồng
 [tiền.
 Cấp sau thì tùy phận tùy duyên.
 Cũng tư tưởng bình quyền dân có
 [nhé.
 Cũng chẳng thời thơ than khi quốc trái,
 Nghe chiếu ra có ai nói lại?
 Không kể gì ít đó nhiều đây.
 Hề khi lãnh được tờ vay;
 Mua thì tùy liệu không thay đổi lời.
 Chẳng ai ép mà có người ta thân!
 Lại có người rằng trái đến lương tâm.
 Thơ rằng: Kinh quá nhiệt phiên quang
 quốc khổ?
 Ngưng máu lừng nhân khản tại nguyên.
 Ấy là kho vô tận kinh thiên?
 Tình ái quốc nẻo lợi danh trong?
 [xã hội
 Ngày tháng trôi đưa mau sớm tối
 Kiến nghĩa vì đồng trạc nội hôm nay?
 Quyền hoành nước vững sẽ ra tay;
 Bình lương tiền tức lợi ngay lúc này.
 Hưng binh thắng trận ra tài, mạnh
 nhờ lương thao quyết ngày khải ca
 Dân ta thương nước yêu nhà.

Không bao nhiêu giúp đỡ xài tiêu.
 Sẻ sức làm chi chẳng phải nhiều?
 Bình vực quê hương ai cũng rõ,
 Đuôi quân cường bạo hết quyền kiêu.
 Pháp tuy mạnh đồng tiền còn thiếu,
 Sẻ chi đồ bạo nghịch nghinh ngang.
 Bởi chưng giặc Đức ngan tàn.
 Vì câu nhơn lý thương ban gây thù.
 Đồng tiền mạnh không gì cứng nổi?
 Dương đi rồi cũng đến mất giống.
 Kệ thầy đồ khổn xưng hùng!
 Kệ thay Đức lực bại vong nan đảo!
 Nỗ ỹ mạnh khoe khoan tàn bạo,
 Nam-kỹ ta chống già có thừa;
 Sẻ gì vô loại bất từ!
 Dân ta nung trí dặng trứ giá mang.
 Lời Tổng-thống Huê-kế có phân;
 Chỉ Đồng-minh Âu, Á đứng nao?
 Cửa ta hiệp với nước giàu.
 Giặc nào chẳng phá loại nào chẳng
 [tiêu?
 Sảng huyết mạch thương ban trứ
 [tiệu
 Thêm Đồng-đương tài sảng hiệp đồng
 Lo gì chẳng chấn Đông-phong?
 Từ này con mẹ hưởng chung thái
 [bình.
 Ta ký thác của tiền binh lính;
 Cờ khải hoàn phất lối chinh an.
 Xưởng câu Công-lý hỗn phan,
 Chúng ta thắng trận còn bán nữa
 [dầu;
 Cho vay dặng bạc giao quốc mẫu.
 Khởi gia tần thuế khoá đất dân.
 Thương ban tốt lười gươm trần;
 Gươm trần là thép là cần vàng ròng.
 Nước mình giúp tiền vay trợ đồng.
 Dân Nam ta bốn phận đến bồi
 Nay mai chớ hẹn lời thối?
 Bây giờ ta dạy dạy nuôi ơn thầy.
 Của cùng công anh em liệu lấy?
 Trị thì bình thời thế lâu dài.
 Giúp tiền nước vững hoà hoà,

Không thể yếu sau này cậy ai!
 Giả mang đá lầy lưng oai võ,
 Bất lương thương dầy đoạ hèn ngu;
 Pháp thương dùm bọc bấy lâu,
 Ta không nghe Pháp hoá hầu châu
 [con.

Con cháu hời còn xa ngay tháng.
 Anh em đương khổn nặng nắn
 [sương.

Vì ai mà phải ly hương!
 Vì đồng bào tôi chiến trường mau
 [rơi!

Cởi song biển nhe ngoài khơi:
 Ven mường trời bêu dửu trần!
 Giồi tiếc phất phơ chom sương lẫn,
 Ở hào lạnh lẽo tâm thần khinh!
 Cũng vì quê dức liêu minh!

Cũng vì nghĩa khí thân danh với
 [người
 Vay việc nước anh em còn lợi,
 Chỗ chiến trường sanh tử đánh liền

Xương chôn đất khách bạo nhiều,
 Bà con xin nghĩ mấy đều thăm chưa!

CHUNG

Cantho, le 10 Octobre 1918

Khuyến-học-hội,

Chánh-Hội-Trưởng: VÕ-VĂN-THƠM

**Cho Nhà nước vay ấy
 là mình báo thù dùm
 cho kẻ tử trận.**

Kính cáo Đồng-bào

(À mes compatriotes)

Kính cùng Đồng-bào lớn nhỏ, mấy bát
 trong từ đầu, thì thủ, xin rằng suy trước
 nghĩ sau, nghe mấy lời quê kịch này,
 rất lưu ý cho mình, cho lòng-nhóm
 mình cho từ tôn mình, bởi vì là việc
 trung nghĩa.

«Mẫu-quốc» này trong lễ-thư mua giấy
 quốc-trái, nghĩa là cho Nhà-nước vay,
 tùy theo giá thế mỗi người, phải lấy hết

lòng ái quốc mà liệu định là bao nhiêu,
 chứ Nhà-nước không có lấy quyền phép
 mà ép, buộc tên này phải cho vay bao
 nhiêu, tên kia phải vay bao nhiêu.

Đồng-bang ời, đừng có để cho Nhà-
 nước thấy một hai đũa vô nghi mà làm
 thảng lể ra, thì còn gì cái lòng trung
 nghĩa của phần nhứt của mình!!

Từ ngày 31 Juillet 1914 tới nay muốn
 vàng thiên hạ, kẻ bị tử trận, kẻ bị liệt
 mang lặt; như sống, thì còn ở tại chiến
 trường, hiểm địa, bỏ nhà, bỏ cửa, bỏ
 vợ, bỏ con, bỏ cha, bỏ mẹ.

Đàn Langsa từ 18 tuổi cho đến 50 tuổi
 đều phải ra cầm súng. Giả như nay Nhà-
 nước buộc mình phải ra đi thế cho mấy
 người ấy về; Dân cũng đồng dân; làm
 sao mà kẻ phải bêu thân cho Nước còn
 kẻ thung dung ở nhà, thì mình cũng
 phải vưng, bởi vì cái danh-hư, thanh-
 bại của nước Langsa, là cái bổn mạng
 của mình. Vậy chờ anh em, cô bác muốn
 đời tới chúng Nhà-nước dùng tới cách
 thế ấy mới là đem tiền bạc mà lo cho
 khỏi bỏ nhà, bỏ cửa hay sao? Làm như
 vậy chẳng những là cực lòng Mẫu-quốc
 mà lại mất tiền mấy đều trung nghĩa
 của dân Annam ta xưa nay còn gì?...
 Vậy tôi cúi xin trong từ đầu, từ thủ
 Annam, mở trí ra mà suy xa nghĩ gần
 và giao ước cùng tôi rằng:

1° Những viên-quan chức sắc, ở Lục-
 lỵ thì phải mua giấy quốc-trái, ít là
 bằng số lương bổng một tháng sắp lên.

2° Những ông điền chủ phải mua giấy
 quốc-trái, cho bằng số bạc thuê điền
 vào mỗi một năm sắp lên.

3° Những thương mại, kỹ nghệ dặng
 dặng, phải mua quốc-trái cho bằng số
 thuê hóa hàng sắp lên.

Người nào bất kỳ là thuê đóng bao
 nhiêu phải thêm bạc vô mà mua cho trọn
 ít nữa là một số.

Hỡi đồng bào, hỡi đồng bào, ngọn rau
 tất đất là nao quên ư!!

Võ-văn-Thơ

**Mình mà tiếc tiền của
 mình cho bằng người ta
 tiếc cái thân chết của
 người ta kia sao?**

Bàn về cuộc Quốc-trái

Từ ngày cỡi Âu-châu đầy đồng binh đao, A-lê-mãn vay-nổi đã chín lần. Nước Langsa mở cuộc quốc trái mới ba kỳ thôi. Ấy nhờ bạc tiền ít kèm từng và mỗi khi cần dùng thì dân sự đồng lòng đồng dạ hết tình. Và chúng Đại-pháp ngàn hàng (Banque de France) của quý quốc bấy lâu chắt chứa đầy tờ trắng kho, nay xuất ra giúp Chánh phủ mấy phen đều đủ.

Mỗi một tháng xài chừng sáu trăm bốn chục triệu bạc, mà bốn năm trước chưa vậy, khán quan nghĩ coi ít gì của cải bạc tiền một ngày xài trên hai chục triệu đồng.

Bởi vậy, nay như vì dịch quốc đã hại tàu nhiều pheo song cũng còn chống cự, nên nhà nước như định vay tiếng dân một lần nữa đang dành cho toàn thắng Đức binh.

Phận thần, dân, sĩ, thứ trong cõi Đông-dương này nên lấy diệp này mà làm nhưn, làm nghĩa và tỏ dạ tri ân.

Làm nhưn là vậy:

Giặc đánh bây giờ dùng tiền bạc làm gặc, vì khí giới lương phạn bởi đó mà ra. Nếu ta cho Nhà-nước vay ấy là thêm khí giới lương phạn cho Nhà-nước. Thêm khí giới lương phạn ấy là làm cho binh Đông-minh mau thắng, giặc mau rớt. Giặc mau rớt thì bớt hại mạng con người ta, bớt giặc đưa chừng nào càng bao binh chừng này.

Đồng tiền mình trao ra cho hết hai mạng binh lính, có phải là đồng tiền nhưn chăng?

Làm nghĩa là như vậy:

Thương cơn khó lửa tới bởi quốc gia hừn sự, mình giúp tiền cho quốc gia ấy là có nghĩa.

Và lợi mình cũng vì đó mà tỏ lòng biết ơn Pháp-quốc có công điều giặc dạy dỗ bấy lâu. Người ta đổ máu tổn mạng còn phải chịu, huống chi mình cho vay bạc ăn lời mà đặng giữ sự phải. Ông HENRI LEBLANC nói rằng: «Si nous devions verser l'or jusqu'à ce qu'il atteigne le niveau du sang, nous n'aurions pas assez de milliards pour payer cette dette = nghĩa là nếu người ta buộc mình phải đổ vàng

bạc ra cho bằng đồng máu nơi chiến trường, thì chẳng biết ước triệu nào trả cho đủ mọi nợ ấy.»

Mạng người phơi gan trái mặt ngoài trần là trọng, chớ tiền bạc của ta chẳng sánh kịp đâu.

Vậy ta phải thương tiếc lấy mạng binh lính, mau xuất tiền cho Nhà-nước vay một trăm quan tiền mỗi năm được 5 quan sáu tiền rưỡi lời, khán quan biết rằng chẳng ông nhà giàu nào chắt chắt bằng Nhà-nước. Nhà-nước vay, khỏi sợ mất, khỏi kiện thưa, khỏi đòi bông tởn công; bề tới ngày cứ việc đến kho bạc lấy lời về xài, có phải là cho vay cách rất tiện chăng?

Ac-Hà Nhật-Báo

Chẳng phải tiền cũng thi chi, chúng ta ráng cho Nhà-nước vay.

Quốc trái khuyên thơ

Việt-nam trong cõi Á-châu,

Nam-kỳ bá tánh bấy lâu an nhàn;

Trên nhờ Đại-pháp mở mang,

Ra ơn dạy dỗ sửa sang lâu dài.

Trẻ già chỉ những ai ai,

Tại nghe mắt thấy dễ phai tất lòng;

Mang ơn Nhà-nước có công,

Người no nhà đủ thung dung dân tình.

Bất bằng nổi sóng thịnh bình,

Âu-châu Đức-quốc tung hoành kết đoàn;

Kẻ từ từ mọi dậy loạn,

Bốn năm nay đã bạo tàn lâm thay.

Sáng nhờ Mẫu-quốc ra tay,

Đông-minh hiệp lực trừ rầy loài gian;

Biết bao nguy hiểm cơ ngoan,

Bình lương tổn phí muôn ngàn sá chi.

Sáng như mẫu-quốc ra tay.

Đông-minh hiệp lực trừ rầy loài gian

Biết bao nguy hiểm cơ ngoan,

Bình lương tổn phí muôn ngàn sá chi;

Những là súng sắt đạn chì,

Máy bay, tàu lặn trong khi chiến

[trường,

Tướng cơn giặc già mà thương,

Ấn sương uống tuyết chiến phương

[khốn nạn,

Bên thời ngủ lộ năm hàng,

Ngày thời xuống biển lên ngàn cực

[thay;

Cũng vì hết tâm lòng ngay,

Thương dân vì nước rui mây chẳng

[sơn

Độc lòng trả oán rửa hờn.

Sanh ly từ biệt ngàn ngàn hùng binh;

Lỡ thời ta phải xuất chinh:

không thì giúp của nước mình mới an.

Giặc này hung ngược bao tàn,

Chẳng gìn nhưn nghĩa dọc ngang muôn

[phán;

Xưa nay có nước bởi dân,

Nhưng mà giặc ấy không ăn chực tào.

Không phân thuận nghịch làm sao,

Bất dặng thì giết thấp cao không cần;

Cứ đều sát hại sanh dân,

Bùn bả con nít phần nhiều thất oan.

Bị thương lính binh chớ sang,

Thấy thời bắt giết tới tàn lâm than!

Trái lời cụ ước giao lân

Một mình ý thế ý thần chinh ghê!

Vậy nên Mẫu-quốc chình tể,

Vì dân trừ hại nhiều bề toan lo;

Đông-minh các nước hiệp hò,

Từ rầy sắp tới làm cho thặng hoài,

Huê-kỳ thêm giúp binh oai.

Nước giàu mà lại người tài thiếu chi;

Vậy nên ta phải nghĩ suy,

Giúp tiền giúp bạc trong khi đương

[dùng.

Thần dân phân phải lo chung.

Ấy là cái việc phân đồng của mình;

Lẽ nào ngồi đó làm thinh.

Kẻ nhiều người ít có tình mới ngoan.

Người ra chiến trận gian nan,

Ta ở gia đình lại dặng thánh thời;

Bạc tiền người giúp ít hơi,

Ở nhà thông thả ăn chơi mới đành.

Nghèo thời chung vốn nhiều anh,

Giàu thời một mình ra sức đơm đương.

Đông-minh nhiều nước phú cường,

Lựa là phải cậy một phương của mình;

Vốn lời quốc trái phân minh,

Vậy thời ta phải hết tình cùng nhau.

Xa gần kẻ khác người giàu,

Giúp thêm nhà nước cho mau một lần;

Mình là bốn phận thần dân,

Hết lòng một thước đền ơn cao dày.

Lời quê chẳng luận dở hay,

Nôm na xin tỏ đặc bày một trường.

Cánh thơ. — Khuyến-học-hội.

Mình không đi ra trận dặng, thì mình phải đem tiền bạc mà giúp cho Nhà-nước sắm lương thảo.

Lời khuyên phụ tá quốc trái

Mấy tuần lễ nay, nghe hy tin điện báo rằng: Bên Mẫu-quốc các nước Đông-minh chúng ta, đánh cùng Đức-tặc, đắc thắng liên liên, bất dặng tù giặc cũng nhiều, Đức tặc đã vong phong bại tầu.

Ấy cũng nhờ Hoàng-thiên quyền hựu xuống hồng phước cho Mẫu-quốc chúng ta, bảo hộ các nước Đông-minh phân đồng hùng tâm, kho trừ giặc dữ, trước bởi nhờ dặng sấm khí giới nhiều, lương thảo đủ, thì mới dặng vậy.

Lại nhớ có các nước Đông-minh, thấy Đức tác bạo tăng, chẳng nỡ điếm chiêu, mới đẩy lòng nghĩa cũ, lớp chạ tổn hao, lớp sai binh tướng, đem súng ống tàu bè, chẳng ngại đường vào hải thiên sơn, xông pha nơi mũi dạn dạn tên, mà tác lòng chẳng hề nao núng.

Hướng chỉ Nam-kỳ chúng ta đây đã chịu ơn dạy của Mẫu-quốc, mới dạy đã gần có 60 năm nay, người thì dạn dạc ăn ăn no, người lại dạn dạc con vịnh châu qui, mở mang kinh lộ cho dân giàu thanh dạn nhiều, ngày nay Mẫu quốc, xây đến có việc chiến tranh, ta há nỡ ngồi an mà ngóng hay sao.

Tuy trong Nam-kỳ ta, năm rồi đã có ứng mộ lính tập, và nhơn công, qua giúp và chịu phu tá quốc trái mấy lần, trước cũng chưa dạn bao nhiêu, há chẳng nghe vua Khải định Annam, hãy còn xuống lời thương dụ, khuyên dân Bắc-kỳ, và dân Trung-kỳ, lớp thì đi lính mộ, lớp thì giúp Nhơn công lớp thì chịu phu tá quốc trái, mà giúp cho Mẫu-quốc hay sao?

Nay tuy Đức tác đã tóa nhờ khí lực lẫn lui bước rồi, song nhà nước Mẫu-quốc chúng ta, cũng phải dùng phòng thêm binh khí cho nước, lương thảo cho súng, dạn mà thừa thặng, đánh nhau một trận đại chiến, xong qua tức quốc, dạn dẹp thành bình địa, trăm thảo trừ càn, sớm dạn khái lâu hươu ca, cho các nước Đông-minh, cũng các nơi Thuộc địa, ngó dạn thời bình, an cư lạc nghiệp, chớ như đồ giặc dữ hay còn đây đây, thì Nam-kỳ chúng ta dạn thương mãi không thông, mà ở binh an sao dạn.

Vì vậy khi đêm 5 Octobre 1918 này, quan Chủ tỉnh Cẩn-thơ, có hội các quan Chấn-quân, cũng các viên quan Tổng lĩnh tại nơi công sở làng Tân-an, mà bàn tính về việc Phu tá quốc trái, thêm dạn cho nhiều, mà giúp cho Mẫu-quốc, sớm thêm binh khí.

Rồi đây có lệnh các quan chủ-quân, cũng các Tổng lĩnh mới đến, khuyên các nhà Thương mại, cũng các Diên-chủ hào hồ, ở trong các chợ các làng, đều khá đẩy lòng nghĩa cũ, mà giúp cho nhà nước vay thêm, tùy theo gia sản, kể từ người nhiều, của đã có lời, lại thêm có

nhà, bình dạn giặc dữ rồi ác nhà nước cũng chẳng phủ lòng, dạn thương mãi dạn thông, thì việc làm ăn mới thanh, há chẳng vui sao.

Đời loạn có biết dạn tôi ngay;
Vì nghĩa dạn bạn mới tôi bày;
Đức tác khoe tài toan trở mặt,
Đông-minh đẩy dạn đã ra tay
Muốn trừ giặc già mau binh phục,
Phải sẵn tiền lương có đủ đây;
Gặp lúc nước nhà dạn rối rắm
Hầu nhiều xin hãy giúp cho vay

L. Q. C.

Bàn về hội Nông-nghiep

Tuần rồi, mấy ông diễn chủ có hiệp được cuốn sách nói về Nông-nghiep tương tế hội, trong ấy có thư của ông Võ-hiến-Đề mới chữ viết dạn lo lập luận hội Ngăn hàng. Vậy xin các ngài hãy vì sự lợi chung mà sớm sáng nông nhà hiệp nhau cho nên việc.

Ông La Rochefoucauld nói rằng: Chẳng có chi làm chẳng dạn, mỗi việc gì đến có cách làm nên. Nếu chúng ta đủ sức muốn thì chúng ta đủ phương thế lập ra. = Rien n'est impossible: il y a des voies qui conduisent à toutes choses. Si nous avions assez de volonté, nous aurions toujours assez de moyens. =

Hướng gai gốc, chúng ta muốn đi còn vạch được, sông lớn muốn qua bắt cầu được, rừng rầy muốn cây cây ruộng dạn được, mỗi lợi trong nước nếu muốn giữ gìn, hiệp nhau là há chẳng được sao?

Và chẳng hay thiên của cải trong thế này đều là hoa hột nhành lá trái đất sanh ra. Trong ruộng dạn cây trồng vàng, bạc, dạn, sát ngoài mặt địa cầu nuôi muốn cam thụ. Trên không có gió, có mưa, có nắng, có điện khí. Nếu ta biết dùng và giữ gìn, mới giống ấy đều là của cải ta. Hướng chỉ của cải ta đã có sẵn hột lửa ta đã làm ra, mà ta chẳng biết mua bán mỗi cách. Xưng dạn dạn để tiền cho vay, cần xây nhau làm ăn tấn phát, thì tài trí sức lực ta chẳng là kem tan rã?

Lúc này là lúc chúng ta nên nương theo mấy ông kiến thức, dạn dạn lại cho thanh non, cũng như gặp mưa phải đeo mưa cho tốt tươi, gặp gió phải chạy bướt cho tới nơi tới chốn; đừng để gặp dạn mà không làm, mai sau uổng lắm!

Đổng bang rồi!

E để sạch vốn lời Chà Chết

Mai sau này của hết nhà không

Dưới tay thiên hạ cực lòng.

Chà còn chống vợ lòng dạn sự đời.

Tuy nhiên người đương gian có không suy nghĩ tới cuộc an nan, cho Annam ta biết mấy kẻ làm đồ mở hội với con mắt, lời vồn đề Chà, Chết tom thăm.

Xin mỗi người lo giúp cho chúng tộc chúng một dạn cũng xong.

Trước khi các ngài hội lại, tôi chúc cho cuộc làm ra dạn ngàn thu vững bền, chúng ta một ngày một giàu có, một bữa một mạnh mẽ, vì sẽ có "Cánh nông tương tế" và "Ngăn hàng" giúp cuộc làm ăn.

Trà-ôn, Đặng-vân-Chien.

Hỡi dạn bào, hãy mua giày quốc trái; vì bởi phận thân dân và việc ích lợi cho mình hết thảy.

Hỉ tin

Cả tin quấy thọc nân Đức-quốc và Âu-quốc chạ háng dạn bên Đông-minh, y theo y quan Giám-quốc Huế-kỳ dạn, và Hoàng đế Đức đã bị phủ bị rồi. Ma Đức giám quốc Huế-kỳ dạn biến chúng nó trước hết phải thôi binh trả nân xit nó xâm loạn xưa nay, rồi người mới thêm nói tới sự chúng nó háng dạn làm sao.

Đồn bà nên biết

(Tiếp theo)

Mấy bà có tuổi, tóc bạc hoa râm lẫn lẫn bạc trắng. Người xinh lịch mà tóc bạc sớm rất nóng.

Vậy khá nấu nước vô dạn tắm an để nước tọc cho thương, khi dạn mới bạc một hai sợi, và dùng lược răng bằng chi chà gờ, từ nhiên tóc dạn dạn đen.

Cặp chon mây tốt làm thêm tươi gợn mặt. Song phải để từ nhiên coi nước mạnh. Có nào bấy dạn cáo chon mây nhô rừ kho coi quá! Chẳng phải mây nhô mà tốt; cái nào vừa thì thôi. Khách tin tra dạn há mây tắm, người Ý-dại-lời tra mây có mây khít rít, nước Hi-lạp cho dạn mây thêm mây dạn ra. Annam nam thia nay thia nhiệm phong tục Tân, Lo-van chạ Tân, dạn thi phú Tân thấy tóc mây thia nhon sắc ra mây ngai mặt phung, nên mình cũng cho dạn

Quốc trái năm 1917

Mấy cái giầy Quốc trái năm 1917 ở bên chánh phủ gửi qua hôm ngày 25 Septembre 1918; nội trong tháng Novembre này chạ tới Nam-kỳ.

Giầy ấy để dạn mấy cái lộn lộn kho bạc dạn phát cho mình. Ai cần giầy ấy hãy tới kỳ, thì tới kho bạc mà lãnh tiền lãi, con ai muốn bán thì cũng có Ngân hàng mua lại.

là đẹp. Chớ các cô hãy xem rõ lại mà coi chơn mày phải đồng với cái mặt mới đẹp mà. Người mặt nhỏ mắt lớn mày sậm coi không ngó; người mặt lớn mắt nhỏ mày mảnh coi cũng không xinh. Người trán hẹp lè mày dài thược, coi sao được? Người trán rộng thình, mày cực ngắn coi sao xứng?

Hầu cần nhất phải để chơn mày tự nhiên, xin các cô ráng tránh việc cạo cho lấm, vì cạo chơn mày trời sanh đồng với cái mặt, chẳng cần phải sửa, mỗi răn và lược giữ được sạch sẽ chẳng những làm cho gương mặt thêm lịch sự, mà lại làm cho trong mình được khoẻ mạnh. Mấy người ít hay đánh răn cạo lược hay đau. Răn đánh thường lấm rụng.

Đàn bà con gái có duyên nhờ cái miệng; bao nhiêu lời ăn tiếng nói ăn đi sự tình đến bởi đó mà ra. Người mà cái miệng thô tục thì trọn đời thô tục, người mà cái miệng thanh bai thì cả kiếp thanh bai. Ai cười nói là lửa át là tay là lửa, ai cười nói điều dơ bẩn là người dơ bẩn. Sách có chữ hữu ngữ tâm ngoại ngữ hình, trong lòng làm sao hiện ra như vậy. Cho nên làm thân đàn bà con gái muốn giữ gìn tánh nết phải giữ gìn miệng cho lấm. Sự nào vui chẳng phải há miệng cười ròn giữa chốn đông người cho dơ; sự nào giận chẳng phải la hét chưởi bới rủa rủa, rủa xóm ắt ai cũng chê mình không tốt nết.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trà-ôn.—Bặng-vân-Chiêu

**Mua giấy quốc trái
ây là muốn cho Nhà-
nước thẳng trận**

Truyện kỳ u lục

Ngày còn thơ ngây là ngày còn cha mẹ, phải giữ phận làm con theo thói nhà

xưa nay đã quen theo lối thường, hễ lúc có khách, nhất là những người thân bằng thân ái của cha tôi là đương phụ chấp, thì phải ứng trực đứng thường hầu trà, khi ăn thì hầu rượu cũng coi chừng miếng ăn hết còn lo đem mà sung cho cùng bữa. Vì vậy cho nên những ông phụ chấp có điều gì dai dăm nhả hứng cùng ông thân tôi thì tôi hay nghe lòng. Nhớ lại lúc ông thân tôi còn sanh tiền và ông thân của ông Huyền Châu cũng đương chừng lão mao, lúc nào bác về Ba-tri viết mộ, hay ghé mà thăm ông thân của tôi. Một bữa kia hai ông uống trà trư, thì nghe Bác cả thuật cho ông thân tôi nghe một chuyện như sau đây:

Bác có nói năm, nhưng rúi cho tôi không nhớ được; trước khi Nam-kỳ thất thủ chừng 9, 10 năm; năm ấy là năm Thi-hương tại trường Gia-dinh. Lệ thường gần ngày mở trường hoặc 5, 3 tháng, hoặc 4, 5 tháng, tùy các tỉnh xa cùng gần về dưng trong, học trò hay rủ nhau tụ lại mấy chợ chung quanh thành Gia-dinh dưng kiếm mấy ông lão nho rước mà học tập thêm cũng tập làm bài cho sành, phòng có vô trường lãnh quen khỏi lo học sợ sợ. Bởi có mấy thầy nhiều ở các nơi lúc ấy tụ tại nhà bà Nhè tại Chợ-lớn ở đậu ban cùng con bà mà học phòng nhờ, nhà bà là nhà phủ hào rộng chỗ rộng nơi phòng ăn ngủ, lại nhờ có ông thầy dạy con bà là một ông đồ già đáng người sự phạm học theo mà làm văn cũng diễn sách lại cho lâu, dưng mà vào trường có đặc giáp tranh khỏi phí chỉ nam nhi một thời. Mấy thầy nhiều ở đó cũng dư nữa tháng hai mươi ngày. Một bữa kia đi chơi về vào phòng ngủ, mỗi thầy đều thấy trên gối mình nằm, lối xưa gối nằm hay có đầu dính vào, nên lấy móng tay hoặc cây nhọn gạch vào cái đầu còn hoài thấy có vết chữ, coi thì nét dưng nét mất, bữa đầu ai cũng bắt dĩ vì ý, qua ngày sau cũng vậy, thấy như vậy luôn luôn cho đến ba ngày, ngày sau mấy thầy bàn nhau chắc là chữ viết, song buồn ai đều có khóa cửa ai vào dưng mà viết; tức làm mới bàn cùng nhau rằng ma. Trong bọn mấy thầy nhiều này có một thầy bày ra một kế mà nói rằng: Như

thiệt vì thân nào hoặc là ma oan hồn yếu tử chỉ muốn theo chúng tôi dưng phòng vào trường hoặc ơn đến oán trả, thì tôi lấy một miếng ngói nhúng nước vôi cho khô để ngoài sân nhà này, tối này xin việc ra những lời cho rõ việc ai là người ăn kẻ oán của chúng tôi. Nói rồi đem miếng ngói nhúng vôi ra tại sân mà dẽ, tối lại chừng quá canh thấy miếng ngói ấy quay vào có chữ dẽ bằng than, rằng: Thứ xử bất khả cứu cư (chỗ này ở lâu không dưng). Mấy thầy sợ hãi lại hoàn nguyên một lần nữa, rồi lấy đôi ba tấm ngói dưng những vôi, và đem dẽ lại như cũ. Lần này tôi lại mỗi tấm đều có chữ dẽ mà hiểu mấy thầy cùng con bà chủ nhà công sự làm miếu thờ như sau.

Đêm ấy mấy thầy ở trong ngôi lán mà nghe, lối chừng quá canh, nghe ngoài có tiếng khua vậy miếng ngói của mấy thầy lán dưng. Ai này thấp đèn ra đem vào, thì thấy chữ viết rõ ràng: «Hiếu u tao ngộ kỳ phùng văn văn». — Song đại ý thì hiểu, chứ những câu, chữ cũng không ai lưu ký. Những lời trong mấy miếng ngói là biểu mấy thầy có bụng muốn cho ông ở lại mà chơi cùng mấy thầy, thì chiện khó cất một cái miếu một căn vườn việc chừng 6, 7 thước Annam, dưới góc vườn củ ông về họa đồ, cất rồi phải dưng ba phía cho kín trước cửa để trống, dưng treo một vài tranh làm mảng phủ từ trên tới chừng cũng cho kín dưới để hở được người ra vào cho tiện. Trong làm ba cái bàn bằng cây thông cho mới. Bàn dưng treo một tấm vải đỏ vọng thờ còn bên tả một tấm vải trắng dưng từ tiền đề rằng: Hương hồn đệ tử; bên hữu một bức lại đề là Quảng-Tây-phương-chúng thần Chỗ miếu ấy xa nhà cửa đến đôi gá gây chó sủa không nghe. — Lại dặn rằng: khi miếu tạo thành, thì mua một cây mực Tàu cho tốt, một vài ba trăm tờ giấy huê tiên, đem một cái ghien cho con mới dẽ vô bàn dưng, đem thì đốt một cây đèn sáp ban ngày thì thôi; cần dưng phải xuống làng An-tuy dưới Bến-lực mà mượn một ông già ở gần chợ trong một cái chòi tên ông ấy là Trần-vân-Vân 37 tuổi, không con vợ chắt chắt xa gần, nhờ người làng cho ngày nào ăn qua

ngày này; và đương dưng mà ăn cơm ngày hai bữa với một nồi trà uống từ trưa cho đến tối. Ông già này nguyên là cháu nội một ông thầy dạy học trò ở Tỉnh-là-tỉnh vào, ban đầu ở Tân-an, chừng vợ chết mới cha con cùng nhau lên ở Bến-lực cho đến chết con chôn, chừng người con lớn lên cưới vợ có một người con là ông Văn này rồi cha ông Văn cũng chết là lúc ông Văn còn 13, 14 tuổi, ở mượn thuê nuôi thân, có tánh thiệt thà không ham của gì mà không công mình, học ít mà biết tu thân, sợ những sự gì bề luy cho thân, lại không thêm vợ con từ ngày có tuổi khôn cho đến lúc này, ước cảnh nhàn tịch, ưa lối cao phong, không ưa tục lụy, không muốn cùng ai dưng bạn, ở có chỗ ăn có nơi, học với cha một bộ hiểu kinh thuộc lờn như hát dựa em, đêm nào đêm này, từ nhỏ đến già, đều đọc sách hiểu kinh cũng như nhà chùa tụng kinh cũng phu không bỏ bữa nào, hay ưa coi truyện Tam-quốc làm thích hơn các chuyện kỳ. Từ nhỏ đến lớn tuy ở gần chợ mà người làng ít ai hay biết ông ta là người thế nào, ai biết cũng không biết, ông ta cũng không màng, không đời nào mất lòng một ai ở gần, mà cũng không chịu khen ai hay là chê ai, có chí thanh cao, đạo đức. Trời xuân hay ra dưng chơi thấy má ai đỏ hoang hay làm có giùm như là ngày thanh minh. Mười năm mười bảy, 58, tuổi mà coi dưng mao thì già, đầu tóc bạc trắng song nước già sắc mặt tươi nhuận hàng trẻ hai mươi ngoài tuổi, thiệt là dưng nhan bất phát. — Có người nói ông Văn này có tánh khác hơn người là: Một ngày kia ra chợ mua trà uống, khi vào quán thì cũng có người dưng bà độ 40, 50 tuổi đương trong quán mua đồ trà bạc tiền, lúc bà già ấy ra về bỏ quên cái túi vải nơi vãn người chủ nhà; ông Văn ta thấy nghĩ rằng: trong túi ấy có bạc tiền nên ông ta không dám ra khỏi quán, mà cặp con mắt cứ chăm chăm vào cái túi dẽ trên vãng ngồi chờ chủ quán. Ông ta chịu nhịn đói một bữa cơm chiều và nhịn khát cả buổi chiều, vẫn bán trước cửa phố mà coi chừng cái túi bỏ quên.

Bộ chừng nữa canh một cũng là bà

già mua bán hàng trưạ hơ hải chạy lại quán ấy. Bà quán tức thời lấy tuổi ấy bỏ xuống sàng là sáu chỏ chạ ta nướ. Tuổi ấy xuống sàng duy có ông Văn dờm thấy chớ có ai thấy đượ. Người dờn bà quên tuổi vừa mớ niệng vừa chảy hai hàng nước mắt mà rằng: không dám nào xin bà chớ quán từ tâm coi cái tuổi tôi hơ quên bán trưạ cho lại, vì lúc chớng tôi thế thế để lại một cái nhà và bà dờn con khờ, từ bấy lâu tùy theo sức tôi làm mà nuôi con không nớ bán cái nhà.

(Còn nữa)

Bảng-giang: Tiểu-nhi-Lang soạn.

Cách bắt muỗi

(Manière de débarrasser des moustiques.)

Cách bắt muỗi này rất dễ làm làm là lấy cái lồng đèn kiến rồi dùng mặt ông hơ là mú hay là nhựa gì cho trong mà phết cho đều bốn phía kiến, đem để trong phòng mình. Loài muỗi tánh hay tra ánh đèn sáng hể thấy sáng thì nhào vô mà thọ tử.

Cách này có ý tiện hơn là dùng cách ung khói, đá ngót hơi mà lại khói đóng đèn nhà và còn đóng cho vàng khè quán áo trắng của nạnh mắng ở ngoài là khác nữa.

(Cách bắt muỗi này của ông M. E. Blondeau ở tại Avignon bày ra)
T.V.V. (Lược dịch)

Cách trị con mắt

KHI RẤT RỚT VÀO

(Emploi de la graine de lin contre les corps introduits dans l'œil)

Con người có cặp con mắt là món quý báu hơn hết trong thân thể—Vậy thì phải giữ gìn cho kỹ lưỡng. Rút ra mà có cái rất rớt gì nó bay vào nếu không biết sáng sủa thì phải bư con mắt đi. Nếu nhấm món gì cứng, hoặc như cát, như mặt đá rớt vào mà không biết cử dục hoài thì cái món cứng ấy nó các cái trông con mắt mình phải dục.

Vậy thì khi nào có cái rớt rớt gì nó vô trông con mắt mình, thì lập tức phải lấy một hạt gai (1 graine de lin) dờ mi trên con mắt rồi bỏ nó vào; hể bắt gai vô con mắt mình rồi thì cái nhớt của nó guột rất trong con mắt ra tại khoeo mắt hết thì con mắt bình yên vô sự—cho nên khi gặp cơn rất vô mắt mà mình bỏ một hạt gai vô trong một chút thì con mắt liền hết đau đớn khó chịu rồi.

T.V.V. (Lược dịch)

ĐI MÁY BAY RẤT DẠN DÌ

Có một ông quan đi máy bay (phi thuyền) trong việc tuần phòng tên là Boyau, đi tuần quân nghịch với năm cái máy bay khác.

Khi ông gặp một bọn Đức-quốc xông vào vùng bình ông; mà cái máy bay của ông thì bay chừng 1.200, 1.500 thước, còn máy bay khác nữa (trong bọn ông) thì bay qua lại dưới đất dặng mà phòng bị.

Từ thì ông Boyau hạ máy bay của ông xuống đất, thì các bọn của ông đến giằng chặc và bằng quân giặc liêng chiến.

Bọn quân nghịch bị bằng tình hình làm cho rối loạn, hoàn kinh, thối lui chạy mất và chết rất nhiều.

MÁY BAY BÊN NƯỚC NHỰT-BỒN

Cách chừng vài tháng nay chúng ta nghe tin rằng: bên nước Nhựt-bồn lập trường máy bay (phi-thuyền) hiệu là "National Aviation Association"

Lại có một cái trường lớn hơn nữa mới lập ra đang, kinh đối với trường nói trên đây. Cái trường Imperial Aviation Association này đây có thể bay có ý chậm lẹ.

Chúng nó bày ra đây là có ý tập cho quen như cách thể giặc, chính chiến kiếm thời này đây, và cho quen thuộc đường thương mại, dặng sao yên giấc này rồi, thì chúng nó sẽ được mới lợi to.

Nước Nhựt-bồn thấy chặc ít như vậy, thì xưng rằng: bởi trí độ trong nước làm ra phi thuyền ấy.

Phi thuyền chúng nó thiết lấy làm khéo nhưng mà cũng có mua, lấy kiểu của nước Đại-Pháp một ít.

Cái trường "Imperial Association" từ này về sau, chắc ý làm phi thuyền của chúng nó, inh như kiểu của người Lang-sa vậy.

LUẬN VỀ SỰ SỐNG CỦA CON NGƯỜI VÀ LOÀI THÚ

(Durée de la vie)

Sự sống lâu dài của con người và loài thú dưới thế này thì dờ dờ khác nhau lắm. Như là thú sáu bộ nhỏ, sống được chừng vài giờ đồng hồ, tùy theo loài đang loài có cảnh.

Các thú chim chóc, thì khác hơn như con ó, con quạ như là con chó thì sống có hơn một đời người, nghĩa là có một trăm năm dư.

Con như các thú thú vật nhà như con trâu ít có sống được 10 năm, con bò chừng 15 năm, con ngựa sống lâu được 20 năm, con chó có khi sống cũng được tới 20 năm.

Con thú mà sống lâu năm hơn nữa là thú vật rừng vì hình tích lớn như: voi, rầy, rắn v.v. mà thú như là con voi sống được lâu đời lắm.

Rút lại lấy theo bức tranh mà luận về sự sống của con người thì chừng 35, 40 năm mà cũng phải tùy theo phong tục và xứ an ở; người ở núi thì mạnh bạo và ăn ở có chừng nên sống cũng được lâu, tùy theo số mạng của người. Sau hết thì cũng có người sống tới một trăm năm vậy.

SỰ CHỨA NGHÉN CỦA THÚ VẬT NHÀ

(Gestation des Animaux domestiques)

Lấy theo bức thường mà luận về sự chứa, nghén các loài vật nhà như là:

Lừa cái.....380 ngày
Ngựa cái.....336 ngày
Bò cái.....280 ngày

Trừu cái.....145 ngày
Dê cái.....145 ngày
Heo cái.....145 ngày
Cừu cái.....60 ngày
Mèo cái.....55 ngày
Thỏ cái.....30 ngày

Lấy theo bức thường này đây, mà luận chớ có khi trời sụt ít lần, tỷ như: lừa cái có chứa trong bụng một con thì 360 ngày nó đẻ, còn như có chứa hai con thì 420 ngày nó mới đẻ ra được

VỀ SỰ ẤP CỦA LOÀI CHIM CHÓC BAO LÂU RỒI MỚI NỞ (Incubation)

Luận dưới đây là lấy theo lệ thường của các thú chim này:

Chim bạch yến ấp từ 13 tới 15 ngày
Ga sẻ.....từ 18 tới 20 ngày
Bồ câu.....từ 18 tới 20 ngày
Bò câu đất.....từ 18 tới 20 ngày
Ga mái.....từ 20 tới 22 ngày
Con tít.....từ 20 tới 25 ngày
Vịt mái.....từ 25 tới 30 ngày
Con công.....từ 27 tới 30 ngày
Ngỗng.....từ 27 tới 30 ngày
Ga tây.....từ 30 tới 32 ngày
Bạch hạc.....từ 40 tới 45 ngày
Cò trắng.....từ 40 tới 45 ngày
Mà có khi người ta thấy loại này ấp, cũng có dờ dờ 4, 5 ngày vậy.

Thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước 4 20
Đồng-bương..... 4 25

Giá lúa

Từ 2\$80 cho đến 2\$85 một tạ, tùy theo thứ lạn.

TRA-VINH

NOI GIƯỜNG SẦU TRỌNG. — Tại nhà may máy “Mỹ-lợi-An” (Trà-vinh) đêm 26 Septembre 1918, hồi lối chừng bốn giờ khuya xảy ra một đám sắc nhưu rất ghê rợn, ai ai nhấc đầu, còn rớt óc nhà muih.

Sở là "Tái Sáu-Trọng" cùng "Tái Hai-Dầu" kết bạn cùng nhau tại Mỹ Tho.

Mới mấy tháng nay, hầu bố Trọng
giòng xuống Trà-vinh, vào may cho tiệm
Mỹ-lợi-An.

Trong nghệ Đấu ở dưới này cũng theo
xưởng đời ba phen, song biểu Đấu về
không được (chắc có lẽ như vậy)

Cho nên lần chốt dây Trọng cũng xuống ở tại Mỹ-lợi-An, đêm 26 rạng măt 27 Septembre, đánh ra tay giết Dầu chết tươi. Đám nát mình nát mảy hết, đập xuống thang lủ, rồi còn chạy theo cát cho dứt hơn. (Tương dầy, chêm uổng!)

Trong lúc đắm sắc nhưn, nội tiệm kinh
hôn hoàn vía, tri hồ, lịch đều cũng không
dám bắt, vì họ Sáu-Trong nấy dữ hơn
Sáu-Trong hồi trước. Bão cho ông quản
tuần thành đem súng sáu đến, Trong
mới chịu bỏ tay. Rạng ngày, Bão vào nhà
mỏ mà chịu thử đao của thầy thuốc.

Chẳng cần nhắc cũng biết Trọng đã được thông thả ở ngoài, chỉ còn chờ ngày đến trước Tòa mà lên án.

Ngà Trà-vinh

CINÉMA PARLANT À PHNOM-PENH

HÁT BÓNG MÀ NỔI CHUYỀN

Thuở nay trong Lục tỉnh thường
thường xem hát bóng công dã nhâm,
không lạ cho lắm.

Nay tại Nam-vian, có tên Khách-Tru tên là Mac-Youn (Entrepreneur) mới cất một cái Rạp hát lớn và xinh đẹp vô cùng tại đường Con, và cậy Ông Tissier Inspecteur des Batiments Civils, cũng sang điệp về tây, mua giùm một cái máy hát bóng

mà nói chuyện (kêu là Cinéma parlant)
nay máy hát đã qua rồi bây giờ đợi
ngài khởi sự hát.

lặt bóng thì không lạ vì, chớ hát bóng mà biết nói chuyện, in như mình nói chuyện vậy mới hay chớ, tôi lấy làm khen cho người Langsa độ ra mà bày hát thứ này nghĩa là độ cái máy nói và máy hát bóng cho ăn tập cùng nhau mới đại tài.

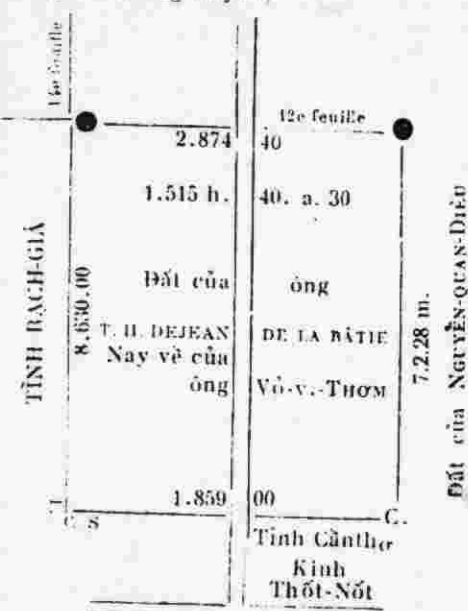
Vậy chú Lạc-châu anh em ai có giờ rảnh
nên lên Nam-vian mà coi cho biết, nội
trong tháng Octobre này sẽ khởi sự hát.

Phom-Peah. — Phan-Thế-Hùng.

BẢN THUẬN MẠI

Già mua trả một phần chịu, một phần mat

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng
Thạch-Phủ, nguyên là làng Thạch-hòa
trung-nhi (Long-xuyên)



Ai có cần hỏi thăm đều chỉ thị gửi thư cho ông Võ-văn-Thơm, Colonel ở Cao-thor mà thương nghị.

PHARMACIE SHANGHAI

Chủ-Nhơn: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188.— CHOLON

Bón hiệu trống rỗng, bích vàng và thay con mắt bằng chai theo kiểu thư Langsa, CÓ BẢNG CẤP TỐT NGHIỆP CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BANG THƯỜNG, và có bản nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Chư quý-vị có cần dùng thuốc của tiệm tôi thì hãy viết thư cho tiệm tôi rõ, sẵn lòng gởi CONTRE REMBOURSEMENT tiền gởi về thân chủ phải chịu. TẠI SAIGON NHÀ SỐ 23, ĐƯỜNG PELLELIN CÓ BÁN GIỮM THUỐC CỦA TIỆM TÔI.

Ngũ Lâm Bạch Trục Dược Hoàn

(3) (THUỐC ĐAU LẠC BẮT THÂN HIỆU)

Thăm tương những bình sang độc lây nhau là do lợi việc phòng sự quá độ ; sức không đủ mà ứ đọng cuộc phong tình, nhiều hấp khí nhiệt độ mà sinh bệnh đau lâu, dai dẳng, nước dai đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nẩy, ấy là những chứng đau lâu chắc chắn. Bồi-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc này chọn ròng thuốc tốt, tinh hòa bình, không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bệnh đau lâu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bởi bỏ ngưng khí, tiêu lãng giống độc. Con trai đau bình này trong lỗ dài nhứt. Dùng đến thuốc này hay lắm. Dữn bà có huyết bạch cũng trị được cũ, uống vào khỏi sanh ghê, sưng chổ, khỏi mang bình huê hiệu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ cang. Bình uhe dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bình nặng thì bốn năm lần liền dừ, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lâu, nếu rồi ro vương nhảm các chứng rồi trên đây mau dùng thuốc này trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chi rõ trong toa.

Mỗi vé giá là 0\$40.— 12 vé giá là 4\$00

BÍ CHỆ GIẢI ĐỘC DẪN HUỖN

(4) THUỐC BỎ NHA PHỄN RẤT HAY

Có nhiều qui-vị ghiền nha phiến, có
 tri muốn kiếm thuốc thiết hay mà uống
 dặng bỏ phứt đi cho rồi Bởi vậy bỗ
 liệu chẳng dám uế công mà giả làm chế
 phương thuốc «Bi Chế Giải Độc Dân Hồn»
 vậy, tánh chất hòa hườn, không nóng
 không lạnh, bỏ bỏ khí huyết, mạnh khoẻ
 tinh thần, ăn được ngủ được, thiết là
 thần hiệu như thần. Uống thuốc này thì
 hết ghiền liềm mà lại ăn ngon, ngủ yên
 giấc, không đi tinh, không hạ lợi, tới
 buổi không nớ chứng, không đau mình
 đau mảy chi Lèi. Thuốc này đã thí
 nghiệm nhiều người tại làng Hoà-Bình
 (Bachien) cứu được nhiều người ghiền
 rồi. Thiết là một phương thuốc bỏ nha
 phiến này hay hơn các nơi khác mà giả
 lại rẻ hơn.

CÁCH DÙNG: Như mỗi lần hút một cữ thì mỗi cữ uống bốn hớp, uống như vậy đẳng ba ngày rồi sau giảm lần lần xuống. Trong 10 ngày thì bỏ dứt bình nhả phước chẳng sai.

Như ai có bệnh tức lỗi đạo hồng, là
rối, uống một hũn thì hết.

THIỆT GIẢ :

Mỗi vé lớn 1\$20.— Mỗi vé nhỏ 0\$60.

HÒA ĐÀM NINH PHÉ CHỈ KHẢI TÂN

(THUỐC HO VÀ BỔ PHỄ TÀN ĐÀM)

Vả bệnh ho là bệnh hay biến ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc này để trị bệnh sễn, bệnh ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hàn tả khí sanh ra ho, dùng đến liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mất, không nóng, đơn giản có thái, người lớn con nít chỉ đến dùng được cả. Thật là một phương thuốc trị bệnh ho bằng nhất trên đời.

Mỗi một gói giá (0\$10)

QUAN TÍN KÝ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHẬN: M. LÊ-TOAN 60, Rue de Canton, 60. - Cholon

Bản hiệu có trừ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Cao, Đốc, Hoàn, Tán, đều là thượng hạng, các nơi xa gần đều biết danh, có nhiều vị trong Lục-Châu gọi bắt tặng khen thuốc của tiệm tôi trong các qui báo rằng: "Thuốc này hiệu rất thần diệu". Các xin chú qui-vi trong Lục-Châu như muốn dùng thuốc của tiệm tôi, xin vui lòng viết thư cho tôi rõ, sẵn lòng gởi thuốc lập tức mà gởi CONTRE REMBOURSEMENT. Chờ qui-vi muốn xin CATALOGUE, hãy viết thư cho tôi hay, sẵn lòng gởi cho không. Tại Saigon nhà số 23 đường Pellerin có bán giảm thuốc của tiệm tôi.

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(Thuốc bổ thận già SÂM NHUNG)

Bẩm tương trong phần thể con người, thận là cốt rễ, nếu phần thể thận hao kém, hậu thận thất dương thì phải mau dùng thuốc mà bổ bổ thận mới được mạnh giỏi. Nên tiệm tôi sẵn lòng hiệp chế hoàn thuốc này công hiệu hàng nhất, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, trừ nhọt mắt mày, kẻo hư vị, hồi khí sung thần, hoặc hơi sắc đục quá độ, mộng mị đi tinh, bạch trước, lậu, tinh tiết đậm đặc, mồ hôi lại lạnh, hoặc hạ nguơn suy nhược, thần kém tinh hao, cử động yếu ớt, lỗ tai chảy nước, mắt gối đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc này đương cây khô được như mưa mùa xuân, sung lúc tinh thần nở nang đa phú.

Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cái (0\$60)

THIÊN KIM BẢO KHỐN ĐƠN

(Thuốc bổ khốn (bên này) chữa các tật)

Thuốc này trị bệnh đơn giản con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhàn sắc vô vàng, đường kinh không đúng kỳ, hoặc trướng hoặc sưng, bạch đới, hoặc bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết hàn, lạnh, hư thận, tiểu sáng, nơi từ cung lạnh chậm con, hoặc sung sức quá độ, ngăn trở đường sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bỏ đường kinh, bón huật, làm lở lợm. An ngũ không ngon, no hơi, nhứt đầu, sanh chứng nhứt gân, mỗi lưng đau lưng, khí nhiều khí ít không chứng, hoặc đơn bà có thai, bệnh trứng lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc này thì lành mạnh. Bổ bổ khí huyết, cường từ lượng phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (1\$00)

ĐƯỜNG TÂM NINH THẦN HOÀN

(Thuốc bổ tâm AN THẦN)

Phương thuốc này chủ trị lo lắng quá độ, hao tổn tâm huyết, đêm ngủ chẳng ngon, tim thần bất ổn, giảm sức động lực, băng hoàn thân thể, tỷ tỷ suy nhược hay mệt hay quên, cũng bởi học hành quá sức, dầm sương gió nắng, hoặc làm việc nhàn, ngồi cả ngày, đi cả buổi, một nhọc tinh thần, các chứng về lao tâm, dùng đến thuốc này, rất nên thần diệu, bổ nhàn tâm can, điều hòa huyết mạch, bổ khí sung thần, định chí an thần, bổ ích nguơn khí, thêm sức sống lâu. Mỗi hộp 6 hoàn giá sáu cái (0\$60)

VẠNG LUNG ĐỨC TẾ ĐƠN

(Thuốc bổ phổi)

Phẩm con người bệnh chỉ đều có thuốc trị cả. Nếu dùng nhầm thuốc từ nhàn bệnh lành. Tiệm tôi đã hiệp với các lương y có danh bên Trung-Hoà cùng người Tây-bản đồ lễ mà hiệp phương thuốc Đức-Tế-Đơn này, chủ trị các bệnh tới chứng, đau bụng, tả, mửa, vọt bẻ, sinh bụng, no hơi, trướng, giun phong độc, hoặc cảm mạo phong hàn, như đấm số mũi, ăn không tiêu, no hơi từ ngực, bụng chướng, hay nhàn rãng, ngột xe ngột hơi, chổi nước, đại sống, nhiễm phong, ho nóng, ỉa, nước tiểu xối, từ chổi rãng, thân thể nóng mửa, dùng đến, tức thì công hiệu còn con mạnh mà thường dùng. thì xu trừ bệnh tả khí khô xam, hoặc dùng để trong nhà tùy thân hoặc gặp người con nguy cấp mà cứu, thì công đức rất trong. Bất luận giá trị gì đều dùng dùng cả.

Mỗi xe nhỏ giá một cái (0\$10)

Mỗi hộp 12 xe giá (1\$00)

PIERRE PHAN-VAN-VAN

dit VANG

Géomètre Civil

Longxuyen - Chaudoc - Sadec.

ARPENTAGE
Délimitation et Bornage
EXPERTISES

Ông Phan-van-Vang

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGHẠCH

LONGXUYEN-CHAUDOC-SADec

Lành đạt điển thổ,

Phân giải hạng,

Tương phân thổ sàng,

Công chuyện làm kỹ

cang và tin giá nhẹ

Điển chủ có cần dùng

xin viết thư thương nghị

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (un appareil d'éclairage à gaz d'essence): bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười tám ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điện khí vào nhà, nên đèn dầu xăn (essence) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thư cho Bồn quán An-Hà-Nuỵt-Báo mà thương tính.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi bộ là 0\$40

Tiền gởi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lập - Cán-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho qui ông, qui thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây, mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thì để trong tủ kiến có rỗng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai rở tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

Sadec

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp muốn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hờn, tan, tế, kỹ yêu Tân gia, hạ thọ, khăn đen bằng nhiều tây và khăn bằng tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy hiệu Michelin, giầy hăm-ét đủ cỡ đúng theo kiểu kim thời. Qui ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng ký lưỡng mà gởi contre-Remboursement nghĩa là đóng hạ nhà thơ mà lành đồ cả tôi cho giá đồ phụ tùng in sáng bằng chữ quốc-ngữ (Prix conran)

Trương-văn-Hanh.

Cán khải.

MỸ KỸ

TIỆM HỌA CHƠN DUNG VÀ KHẮC CỌN DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách dặng hay, tại
tiệm tôi có sẵn mà đá bằng đá cẩm thạch,
đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khá: con dấu bằng đồng, mũ thun
bằng cây, chạm bản đồng cùng họa điều
thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhân tranh
người mà vẽ bằng dầu sơn vô hồ, nước
thuộc mực Tàu, viết chì than, họa hiệu
hiện và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chansures, en tous
genres.

TRƯỞNG-NGUYỄN-GIÚ, chủ nhân

Lời rao

Tại nhà in Hân-Giang, đường Boule-
vard Saïntenoy — Cantho, có bản sách: **LỜI
RAO CÁC HƯƠNG-CHỨC MÀ CÓ QUYỀN THI HÀNH
NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUAN
TOÀN-QUYỀN KHÂM MẠNG, ĐỀ NGÀY 24 NOVEM-
BRE 1917.** Sách này có chữ Langsa và chữ
Quốc-ngữ: bên chữ Langsa thì của quan
Chánh tòa HABERT Cantho làm ra; còn
bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa,
thông ngôn lưu thủ tại Tòa án Cantho
giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ dễ
hiểu lắm.

Sách này thiết hữu ích cho Hương-
Chức và các chủ điền lắm.

Ban mỗi cuốn là..... 0\$50

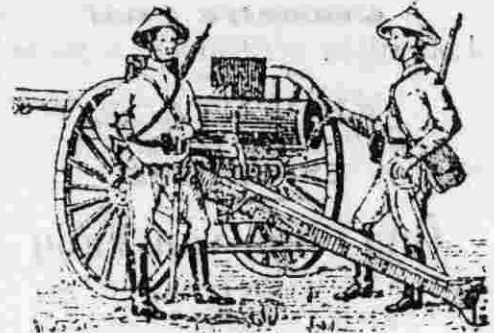
Tiền gởi..... 0 10

Mua từ 30 cuốn tới 50 thì cho huê
hổng 20 %; mua 100 cuốn thì huê hổng
25 %.

Cantho. — Imp. de POISSON

Thuộc điều hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua
hút thử thì mới biết.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trư bán.

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời cho lục-châu chú quân tử
dặng hay:

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thẻ thức
Langsa đủ cách; ở ngang gare xe lửa Gia-
định. Thờ về nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp
tốt nghiệp của trường vẽ Gia-dịnh, nên vẽ
đã thật giống và khéo lắm lâu nay chú-vì
trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ (thi dùng) thứ nước thuốc tốt
thương hàng; đề mấy trăm năm cũng
không phai.

Giá tiền và thước tất: Vẽ nửa thân
(bản ảnh buste, 0 m 50 x 0 m 60 = 7 \$ 00)

Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00
= 20 \$ 00

Vẽ bằng Sauce, Velours, (thứ nước thuốc này
đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté)
cũng có vẽ hình bằng, dầu sơn (peinture à
l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chú quân-tử quang-cổ.
Nếu có hình, xin dời hồn tiệm mà thương
nghĩ như ở xa xin quý vị gửi hình chụp theo
nhà thờ; hồn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng
quý vị và khi hình vẽ rồi sẽ gởi cho quý vị
cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thư cho tôi xin đề:

Nguyễn-đức-Nhuận

Dessinateur à Giadinh

Les et approché has nous avant publication

le 19 Octobre 1918
le gérant: VO XÂN-THƠM
le joint